TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 28/2019/HSST
Ngày: 25/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Phạm Đồng Trưng**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Xuân

2. Ông Đặng Thế Vinh

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* **Bà Nguyễn Hiển Vinh** - Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm* tham gia phiên toà:

Bà Lưu Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TL-HSST ngày 14/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc T** Giới tính: Nam Sinh năm: 1988

ĐKNKTT: Tổ 29D, Khu 8 phường Q, thành phố U , tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Không ; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Bùi Văn T1 (chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H - sinh năm: 1965; Vợ: Nguyễn Thị Ngân Th - Sinh năm: 1984 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm : 2015

Nhân thân : Ngày 25/10/2012 Công an phường Nhân Chính xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Tiền án: không

Tạm giữ: 07/6/2017 Tạm giam: 16/6/2017

Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Cấm đi khỏi nơi cư trú để áp dụng bắt buộc chữa bệnh từ ngày 25/10/2017

Bắt tạm giam: 30/10/2018, Hủy bỏ biện pháp tạm giam 28/12/2018

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 07/6/2017, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma Túy - công an quận Hoàn Kiếm trong khi làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Bùi Ngọc T điều khiển xe máy nhãn hiệu Ymaha exciter, BKS 29M1 - 451.32 đang dừng đỗ tại trước cửa số nhà 38 phố Hai Bà Trưng - phường Hai Bà Trưng - quận Hoàn Kiếm - Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra.

Thấy bị kiểm tra, T đã tự nguyện lấy từ trong trong Túi quần bò bên phải phía trước 01 gói băng dính màu đen bên trong cuốn: 01 Ti nilon kích thước khoảng 5 x 10 cm đựng 20 viên nén hình tròn màu xanh trên mặt các viên nén có in chữ "VL", 01 Ti nilon kích thước 5 x 10 cm bên trong đựng 01 Ti nilon kích thước 4 x 4 cm chứa tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở công an quận Hoàn Kiếm để giải quyết. Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 điện thoại Iphone màu đen vỏ ngoài ghi nhãn hiệu Philips kèm 02 sim, 01 điện thoại Iphone vỏ màu hồng trắng kèm theo sim.

Tại Bản kết luận giám định số 3938/KLGĐ-PC54 ngày 04/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận số ma Túy thu giữ của Bùi Ngọc T: 20 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in chữ VL đều là ma Túy loại MDMA, tổng trọng lượng 6,616 gam, Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 Ti nilon là ma Ty loại Ketamin, trọng lượng 1,721 gam.

Quá trình điều tra, gia đình bị cáo cung cấp tài liệu liên quan đến việc bị can T đã có thời gian khám chữa bệnh tâm thần nên Cơ quan điều tra xác minh làm rõ và ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với T.

Tại kết luận giám định pháp y số 354 ngày 11/10/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

Trước, trong khi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Bùi Ngọc T bị bệnh rối loạn loại phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21.

Trước, trong khi phạm tội bệnh của bị can ở giai đoạn thuyên giảm. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bệnh của bị can ở giai đoạn tiến triển. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 25/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã ra quyết định áp dụng bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Bùi Ngọc T tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I.

Ngày 11/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhận được công văn số 296 ngày 04/9/2018 của Bệnh viện tâm thần Trung Ương I về việc thành lập Hội đồng giám định cho Bệnh nhân Bùi Ngọc T với nội dung: Hiện tại bệnh nhân T đang ở trong giai đoạn khỏi bệnh, hết các triệu chứng tâm thần, không cần phải tiếp tục điều trị nội trú tại bệnh viện nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 463 ngày 18/9/2018 giám định tại Bệnh viện tâm thần Trung Ương I sau khi bị can Bùi Ngọc T chữa xong bệnh.

Ngày 28/9/2018, Cơ quan điều tra nhận được công văn 271 ngày 24/9/2018 kèm theo kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Bệnh viện tâm thần Trung ương I. Tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 270 ngày 24/9/2018 của Bệnh viện tâm thần Trung Ương I kết luận: Bùi Ngọc T có sức khỏe tâm thần hiện tại ở giai đoạn khỏi bệnh, không cần điều trị nội trú tại Bệnh viện.

Ngày 09/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã ra quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với bị can Bùi Ngọc T tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I.

Ngày 30/10/2018, Cơ quan điều tra đã bắt tạm giam đối với Bùi Ngọc T.

Tại cơ quan điều tra ban đầu Bùi Ngọc T khai: Khoảng 16 giờ ngày 07/6/2017, T đang đứng đợi khách thuê xe ôm tại đầu ngõ 91 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba

Đình, Hà Nội thì có Tùng (bạn quen ngoài xã hội, thỉnh thoảng thuê xe ôm của T) gọi điện thoại cho T nhờ xuống khu vực Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để có việc. Khi đến nơi, Tùng đưa cho T 01 băng dính màu đen, T biết bên trong có ma Ty và bảo T mang đến 38 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội để giao cho người có tên là Phong rồi nhận tiền về cho Tùng, Tùng hứa trả cho T 200.000 đồng. Khi T mang ma Ty đến 38 Hai bà Trưng thì bị kiểm tra bắt giữ. Quá trình điều tra ngày 30/10/2018, T thay đổi lời khai và khai: Khi mới bị bắt T bị hoảng loạn tinh thần do T có tiền sử bệnh tâm thần nên T khai không đúng sự thật, và khai: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/6/2017, khi T đang đứng đợi khách thuê xe ôm tại đầu ngõ 91 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba Đình, Hà Nội thì Tùng (Không rõ nhân thân), gọi điện rủ T đi sử dụng ma Ty cùng ban của Tùng tên là Phong. T đồng ý và xuống khu vực Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để gặp Tùng và được Tùng đưa cho 01 gói băng dính màu đen chứa ma Ty. Tùng bảo T đến địa chỉ 38 Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội để sử dụng ma Ty trước vì Phong đang đợi ở đó. T đồng ý và mang ma Ty đến địa như đã hẹn để gặp Phong nhưng chưa gặp được thì bị bắt quả tang.

Về đối tượng đưa ma Ty cho T có tên là Tùng và đối tượng Phong. Do T không biết rõ nhân thân, tiến hành rút lis điện thoại nhưng không làm rõ được nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xanh bạc, biển kiểm soát 29M1-451.82, Qua xác minh xác định là của anh Nguyễn Đình Kim, bạn xã hội của T (sinh năm: 1997, HKTT: Số 39 Ngô Sỹ Liên, quận Đống Đa, Hà Nội). Khi cho T mượn làm xe ôm, không biết T Tàng trữ ma Túy. Xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Kim.

Tại bản cáo trạng số 275/CT-VKS ngày 03/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Bùi Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" theo khoản 1 Điều 194 BLHS 1999 là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", Áp dụng Điều 194 khoản 1 Bộ luật hình sự 1999(nay là điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015); Điều 51 khoản 1 điểm q, s; Điều 38, 49 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Bùi Ngọc T mức án 18 tháng tù bằng thời gian bị tạm giữ, tạm giam, bắt buộc chữa bệnh của bị cáo).Tịch thu tiêu hủy 5,635 gam ma Ty loại MDMA(sau khi đã lấy mẫu giám định 0,981 gam); 1, 589 gam ma Ty loại Ketamin(sau khi đã lẫy mẫu giám định 0,132 gam) 02 sim điện thoại di động. Tịch thu sung công 02 chiếc điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Bùi Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu

có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào bản Kết luận giám định số 3938/KLGĐ - PC54 ngày 04/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận số ma Ty thu giữ của Bùi Ngọc T: 20 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên có in chữ VL đều là ma Ty loại MDMA, tổng trọng lượng 6,616 gam, Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 Ti nilon là ma Ty loại Ketamin, trọng lượng 1,721 gam..Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 07/6/2017, Bùi Ngọc T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 6,616 gam ma Ty loại MDMA, 1,721 gam ma Ty loại Ketamin nhằm mục đích sử dụng tại trước cửa số nhà 38 phố Hai Bà Trưng, phường Tràng Tiền, quận Hòan Kiếm, Hà Nội thì bị bắt giữ cùng tang vật

Hành vi của bị cáo Bùi Ngọc T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Hành vi tàng trữ trái phép 6,616 gam ma Ty loại MDMA; 1,721 gam ma Ty loại Ketamin nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma Túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo đã trưởng thành đáng lẽ phải hiểu được tác hại của việc sử dụng ma Ty, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, theo kết luận giám định pháp y số 354 ngày 11/10/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận:

"*Trước, trong khi phạm tội bệnh của bị can ở giai đoạn thuyên giảm. Bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*"

Do vậy, cần áp dụng điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự 2015 để xem xét áp dụng và giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về thời gian tạm gữ, tạm giam, bắt buộc chữa bệnh của bị cáo:

Thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo trước khi bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ 07/6/2017 đến 25/10/2017.

Thời giam áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc từ 26/10/2017 đến hết 09/10/2018.

Thời giam tạm giam sau khi khỏi bệnh từ 30/10/18 đến 28/12/2018

Như vậy, tổng thời gian bị tạm giữ, tạm giam, bắt buộc chữa bệnh của bị cáo là 18 tháng .

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hợp pháp

Về tang vật: - Tịch thu tiêu hủy 5,635 gam ma Túy loại MDMA (sau khi đã lấy mẫu giám định 0,981 gam); 1, 589 gam ma Ty loại Ketamin (sau khi đã lấy mẫu giám định 0,132 gam); 03 sim điện thoại di động

- 02 chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Philips đã qua sử dụng, 01 điện thoại iphone vỏ màu hồng trắng đã qua sử dụng cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Bùi Ngọc T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ Khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999(nay là điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015); Điều 38; 49; điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

+ Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt: **Bùi Ngọc T 18 (Mười tám) tháng tù**

Thời hạn tù tính từ ngày 07/06/2017.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam và thời giam bắt buộc chữa bệnh là 18 tháng. Tính đến ngày 28/12/2018 (ngày Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm ra Quyết định hủy bỏ biên pháp tạm giam) thì thời gian tạm giữ, tạm giam và thời gian bắt buộc chữa bệnh của bị cáo bằng thời gian phạt tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

4. Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy 5,635 gam ma Ty loại MDMA (sau khi đã lấy mẫu giám định 0,981 gam); 1,589 gam ma Ty loại Ketamin (sau khi đã lấy mẫu giám định 0,132 gam); 03 sim điện thoại di động.

- Tịch thu sung công quỹ nhà Nước: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Philips đã qua sử dụng, 01 điện thoại iphone vỏ màu hồng trắng đã qua sử dụng.

Tang vật hiện giữa tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/01/2019

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trưng